

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ**

**Kính gửi:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 23/7/2026 như sau:

**I. Các tàu kết thúc làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu:**

**2 Tàu Xuất khẩu:**

**3 Tàu Nội địa**

- 3.1 **Việt thuận 215-06** KV Con Ong **20523.23** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1  
Thời gian tàu mở máng: 14h25 Ngày 19/7/2026  
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 05h Ngày 23/7/2026  
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.  
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.
- 3.2 **Quang vinh 188** KV Cảng chính **22790.91** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1  
Thời gian tàu cập cầu: 23h30 Ngày 18/7/2026  
Thời gian tàu rời cầu: 12h10 Ngày 22/7/2026  
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

**II. Các tàu đang làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu**

- 1.1 **Tàu MV GRAND T (SLT- Cty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 4892 ngày 13/7/2026  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 15/7/2026 Tổng số: **18 000** Tấn  
- Loại than: Than cám xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **18 000** Tấn  
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong điều kiện thời tiết tốt, tính cả ngày lễ và CN  
Phạt dỡ hàng chậm : 15000 USD/ ngày( Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCÔ 18 000 Tấn

Thời gian tàu mở máng: 18h10 Ngày 16/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 24/7/2026

| TT | Đơn vị giao than  | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn  | Còn thiếu | Ghi chú |
|----|-------------------|---------------|-----------|---------------|-----------------|--------------|-----------|---------|
| 1  | Công ty TTCÔ      | 18 000        | Than cám  | 18 000        | 13 700          | 4 300        |           |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b> | <b>18 000</b> |           | <b>18 000</b> | <b>13 700</b>   | <b>4 300</b> |           |         |

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp. Tàu shifting sang vị trí khác để dỡ hàng tiếp.

Cty TTCÔ bố trí đủ phương tiện: QNL TĐ 10 xong; QNL TĐ 09 xong, QNL TĐ 10 đang nhận.

**2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu**

### 3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Hải nam 88** KV Con Ong **23 000** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 09h20 Ngày 20/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 27/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn      | Bốc lên tàu  | Còn cập mạn  | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|--------------|--------------|--------------|---------------|---------|
| 1  | Công ty TTHG        | 18 000        | Cắm 6A.1  | 3 500        | 1 600        | 1 900        | 14 500        |         |
| 2  | Cty Kho vận Cẩm phả | 5 000         | Cắm 6A.1  | 2 290        | 2 290        |              | 2 710         |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>23 000</b> |           | <b>5 790</b> | <b>3 890</b> | <b>1 900</b> | <b>17 210</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu dừng làm hàng: 03h ngày 23/7 do trời mưa.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi( cầu VH 79 tiến độ làm hàng chậm).

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty CPTMDV Logistic QN.

Công ty TTHG bố trí đủ phương tiện: TĐ 36-CG đang bốc, QNL TĐ 04, HD 3158, VTTĐ 12A chờ nước chạy ra tàu, CÔ 05 chưa rót, dk hôm nay có nước các đoàn thoát ra tàu được.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí đủ phương tiện: CÔ 06 xong, CÔ 06(L2) cập mạn.

3.2 **Trường nguyên star** KV Con Ong **23 300** Tấn Cắm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 10h30 Ngày 20/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|--------------|--------------|---------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 7 340         | Cắm 6A.14 | 3 680         |               | 3 680        | 3 660        |         |
| 2  | Công ty CPXNK       | 10 000        | Cắm 6A.14 | 10 000        | 7 040         | 2 960        |              |         |
| 3  | Công ty CPKDTCP     | 5 960         | Cắm 6A.14 | 5 960         | 5 960         |              |              |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>23 300</b> |           | <b>19 640</b> | <b>13 000</b> | <b>6 640</b> | <b>3 660</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi( cầu hồng, tàu dừng làm hàng: 16h ngày 22/7).

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPĐTTM & DV Logistic QN và Công ty Kho vận Cẩm phả.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí đủ phương tiện: CP 20 cm, chờ bốc, CP 21 đang rót

Công ty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CP 22 xong, CÔ 14 xong, CÔ 09 đang bốc, CÔ 19 cm chờ bốc,

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: CÔ 10 xong, SH 08 xong.

3.3 **Hải nam 79** KV Con Ong **27 350** Tấn Cắm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 23h45 Ngày 21/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 27/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu  | Còn cập mạn   | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|--------------|---------------|---------------|---------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 6 350         | Cắm 6A.14 |               |              |               | 6 350         |         |
| 2  | Công ty CPXNK       | 15 000        | Cắm 6A.14 | 12 280        | 2 100        | 10 180        | 2 720         |         |
| 3  | Công ty CPKDTCP     | 6 000         | Cắm 6A.14 |               |              |               | 6 000         |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>27 350</b> |           | <b>12 280</b> | <b>2 100</b> | <b>10 180</b> | <b>15 070</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CP Vật tư- TKV.

Công ty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CÔ 05 xong, QN 7995 dk chiều 23/7 cm, QN 8698, QN 7339, CÔ 10 cm, chờ bốc

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: CÔ 09 chờ rót , SH 08 rót xong, dk chiều 23/7 cm.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí phương tiện: CP 22 rót hàng

3.4 **Vinacomin 30- 01** KV Cảng chính **29 300** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 18h30 Ngày 22/7/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 24/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu | Còn cập mạn | Còn thiếu | Ghi chú       |
|----|---------------------|----------|-----------|---------|-------------|-------------|-----------|---------------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 29 300   | Cắm 6A.1  |         | 2 396       |             | 26 904    | Rót trong cầu |

|  |                   |               |  |  |              |  |               |  |
|--|-------------------|---------------|--|--|--------------|--|---------------|--|
|  | <b>Tổng cộng:</b> | <b>29 300</b> |  |  | <b>2 396</b> |  | <b>26 904</b> |  |
|--|-------------------|---------------|--|--|--------------|--|---------------|--|

Nhận xét: Tiến độ rút hàng chậm do chờ nguồn than.

### III. Kế hoạch rút than ngày:

- 1 **Tàu VIỆT THUẬN 235 (NT- Cty CPXNK)** KV Con Ong TBGT số : 5032 ngày 17/7/2026  
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/7/2026 Tổng số: **5 000** Tấn  
 - Loại than: Than Anthracite Lào Số lượng: **5 000** Tấn  
 Tốc độ dỡ hàng: CQD  
 Phạt dỡ hàng chậm : Không  
 Đơn vị tham gia nhận than:  
 Công ty TTCÔ 5 000 Tấn
- 2 **Việt thuận star** KV Cảng chính+ Con Ong **41 250** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

### IV. Các tàu đến Cảng:

#### 1 Các tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 235-06 (NT- Cty CPXNK)** TBGT số : 5031 ngày 17/7/2026  
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/7/2026 Tổng số: **12 100** Tấn  
 - Loại than: Than Anthracite Lào Số lượng: **12 100** Tấn  
 Tốc độ dỡ hàng: CQD  
 Phạt dỡ hàng chậm : Không  
 Đơn vị tham gia nhận than:  
 Công ty TTCÔ 7 100 Tấn  
 Công ty Kho vận Cẩm phá 5 000 Tấn

#### 2 Các tàu Xuất khẩu:

### V. Các tàu dự kiến:

#### 1 Các tàu Nhập khẩu:

#### 2 Các tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- Cty CPXNK)** TBGT số : 4935 ngày 14/7/2026  
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/7/2026 Tổng số: **6 500** Tấn  
 - Loại than: Than cám 1 Số lượng: **6 500** Tấn  
 Tốc độ bốc rút: CQD  
 Thưởng, Phạt : Không  
 Đơn vị tham gia giao than:  
 Công ty Kho vận Cẩm phá 100% Tấn TTCÔ
- 2.2 **Tàu MV VIỆT THUẬN 30- 06 (UT- Cty CPXNK)** TBGT số : 5119 ngày 20/7/2026  
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/7/2026 Tổng số: **29 000** Tấn  
 - Loại than: Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,1% max) Số lượng: **19 000** Tấn  
 Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,75% max) **10 000** Tấn  
 Tốc độ bốc rút: 4 000 tấn/ ngày không bao gồm thứ 7, CN)  
 Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày  
 Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc( Vdanh)

19 000 Tấn cục 5B.2 ( Lưu huỳnh 1,1% max)

10 000 Tấn cục 5B.2 ( Lưu huỳnh 1,75% max)

**2.3 Tàu MV MINH TUẤN 28 (UT- Cty CPXNK)**

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/7/2026

- Loại than: Than cục 4A.3

TBGT số : 5154 ngày 22/7/2026

Tổng số: **3 300** Tấn

Số lượng: **3 300** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Vàng danh

**3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:**

**3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:**

1 NB 8611

3 040 Tấn

Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

**3.2 Các phương tiện đang làm hàng:**

**3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:**

**\* Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:**

1 Việt thuận 235

22 750 Tấn

Cám 5A.10- Điện Vũng áng

2 Pacific 01

27 690 Tấn

Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

**\* Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:**

**Nơi nhận:**

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**







